

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2998 /QĐ-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ công khai lĩnh vực đấu thầu, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 8 ...
	Ngày: ... 28/11/2018 ...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1397/QĐ-BKHĐT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ/hủy bỏ, hủy bỏ công khai lĩnh vực đấu thầu, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang tại Tờ trình số 229/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ công khai lĩnh vực đấu thầu, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

- Quyết định này Sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 2377/QĐ-UBND gồm:

+ Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

Mục 1. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

Mục 2. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội tại số thứ tự 61, 62, 63, 68.

+ Lĩnh vực đấu thầu

+ Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

- Sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 443/QĐ-UBND gồm:

+ Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

Mục 1. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp

Mục 2. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội tại số thứ tự 1, 2, 3, 8.

- Hủy công khai tại Quyết định số 2377/QĐ-UBND gồm:

+ Lĩnh vực đấu thầu

+ Mục 3. Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu tại số thứ tự 116, 117, 121, 122

- Hủy công khai tại Quyết định số 443/QĐ-UBND gồm:

+ Mục 1. Lựa chọn nhà thầu tại số thứ tự 1, 2

+ Mục 3. Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu tại số thứ tự 1, 2

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Website Chính phủ;
- Cục kiểm soát TTHC – Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Website tỉnh;
- Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- Lưu: VT, KSTT.

Email



CHỦ TỊCH

Vương Bình Thạnh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ,
HỦY BỎ CÔNG KHAI LĨNH VỰC ĐẦU THẦU, HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA, ĐẦU TƯ
VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2998 /QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

1. Thủ tục hành chính lĩnh vực đấu thầu

Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thẩm định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án do nhà đầu tư đề xuất	- Đối với dự án nhóm A: Tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Đối với dự án nhóm B: Tối đa 30 ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	(1) Đơn vị thẩm định: Tổ chức, đơn vị được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ tổ chức thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; (2) Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư: - Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án sau đây: + Dự án nhóm A không thuộc trường hợp Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư của địa phương mình; + Dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư	Không có.	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 63/2018/NĐ-CP.

			công; + Dự án nhóm B áp dụng loại hợp đồng BT. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án không thuộc Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân quyết định chủ trương đầu tư của địa phương mình.		
--	--	--	--	--	--

2. Thủ tục hành chính lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

Mục 1. Thành lập và hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

2	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
3	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
4	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động của quỹ đầu	Thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-

	tư khởi nghiệp sáng tạo				CP.
5	Thông báo giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
6	Thông báo chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	Chưa quy định	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Chưa quy định	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.

Mục 2. Thủ tục về đề nghị hỗ trợ tư vấn

7	Thông báo thủ tục đề nghị hỗ trợ tư vấn tại cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Không quy định	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Không có	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
8	Thông báo đăng ký mạng lưới tư vấn viên	Trong thời hạn 10 ngày làm việc	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Không có	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
9	Thông báo thủ tục	Trong thời hạn 03	Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư	Không có	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp

	hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp	ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ			nhỏ và vừa; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.
--	---	---	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Lĩnh vực đấu thầu

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	BKH-AGI- 271845	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án do nhà đầu tư đề xuất	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 63/2018/NĐ-CP;	Lĩnh vực đấu thầu	Sở Kế hoạch và Đầu tư.
2	BKH-AGI- 271846	Thẩm định, phê duyet báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do nhà đầu tư đề xuất	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 63/2018/NĐ-CP;	Lĩnh vực đấu thầu	Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

3	BKH-AGI- 272036	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào	Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính	Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	Sở Kế hoạch và Đầu tư.
---	--------------------	--	---	---	------------------------

		nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn (Nghị định số 57/2018/NĐ-CP).		
4	BKH-AGI-272037	Nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư hoặc toàn bộ dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.	- Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.	Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
5	BKH-AGI-272038	Giải ngân khoản vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp	- Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.	Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh.

3. Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp

6	BKH-AGI-271833	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
---	----------------	--	-------------------------------------	--	--

			ngày 26/11/2014 (Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13); - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 78/2015/NĐ-CP); - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP (Nghị định số 108/2018/NĐ-CP); - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC		
--	--	--	---	--	--

			ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC		
7	BKH-AGI-271834	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			130/2017/TT-BTC		
8	BKH-AGI-271835	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
9	BKH-AGI-271884	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			- Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
10	BKH-AGI-271885	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
11	BKH-AGI-271886	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT. - Thông tư số 215/2016/TT-BTC. - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

12	BKH-AGI-271887-TT	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
13	BKH-AGI-271888	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
14	BKH-AGI-271889	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.		
15	BKH-AGI- 271890	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
16	BKH-AGI- 271891	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.		
17	BKH-AGI-271892	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đổi với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
18	BKH-AGI-271893	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		ng nghiệp nhà nước	125/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.		
19	BKH-AGI-271894	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do thừa kế	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC.	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
20	BKH-AGI-271895	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên			
21	BKH-AGI-271896	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
22	BKH-AGI-271897	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		hoặc tổ chức khác			
23	BKH-AGI-271898	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
24	BKH-AGI-271899	Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
25	BKH-AGI-271900	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
26	BKH-AGI-271901	Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
27	BKH-AGI-271902	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
28	BKH-AGI-271903	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
29	BKH-AGI-271904	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
30	BKH-AGI-271905	Thông báo thay đổi thông tin	- Luật Doanh nghiệp số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		người quản lý doanh nghiệp, thông tin người đại diện theo uỷ quyền (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
31	BKH-AGI-271906	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
32	BKH-AGI-271907	Thông báo sử dụng, thay đổi, huỷ mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH,	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		công ty cổ phần, công ty hợp danh)	20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
33	BKH-AGI- 271908	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
34	BKH-AGI- 271909	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			130/2017/TT-BTC		
35	BKH-AGI-271910	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
36	BKH-AGI-271911	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		thay đổi nội dung đăng ký hoạt động			
37	BKH-AGI- 271912	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
38	BKH-AGI- 271913	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
39	BKH-AGI-	Đăng ký thay đổi	- Luật Doanh nghiệp số	Lĩnh vực đăng ký và thành lập	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở

	271914	nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	doanh nghiệp	Kế hoạch và Đầu tư
40	BKH-AGI-271915	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
41	BKH-AGI-271916	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
42	BKH-AGI-271918	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
43	BKH-AGI-271919	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
44	BKH-AGI-271920	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc chia doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
45	BKH-AGI-271921	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc chia doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			- Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
46	BKH-AGI-271922	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc chia doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
47	BKH-AGI-271923	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc tách doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
48	BKH-AGI-271924	Đăng ký thành lập công ty trách	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc tách doanh nghiệp	- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
49	BKH-AGI-271925	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc tách doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
50	BKH-AGI-271926	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			- Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
51	BKH-AGI-271927	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
52	BKH-AGI-271928	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

53	BKH-AGI-271929	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
54	BKH-AGI-271930	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
55	BKH-AGI-271931	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		hữu hạn	- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
56	BKH-AGI-271937	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
57		Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	- Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
58	BKH-AGI- 271938	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
Mục 2. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội					
59	BKH-AGI- 271601	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

			số điều Luật Doanh nghiệp (Nghị định số 96/2015/NĐ-CP); - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định các biểu mẫu văn bản sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp xã hội theo Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Doanh nghiệp (Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT); - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
--	--	--	--	--	--



60	BKH-AGI-271602	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
61	BKH-AGI-271603	Thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư
62	BKH-AGI-271607	Chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư

		hội, quỹ từ thiện thành doanh nghiệp xã hội	- Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC		
--	--	---	---	--	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ VÀ HỦY BỎ CÔNG KHAI THUỘC LĨNH VỰC ĐẦU THẦU

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện
1. Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP)				
1	BKH-AGI-271847	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 15/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 06/2016/TT-BKHĐT.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện
2	BKH-AGI-271848	Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 15/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 06/2016/TT-BKHĐT.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	BKH-AGI-271849	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 15/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 06/2016/TT-BKHĐT.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2. Đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư				
4	BKH-AGI-271843	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư	- Luật Đấu thầu; - Nghị định số 30/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 15/2016/TT-BKHĐT.	- Bên mời thầu (cơ quan thuộc UBND cấp tỉnh được giao nhiệm vụ làm bên mời thầu), - Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND cấp tỉnh)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện
5	BKH-AGI-271844	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư	- Luật Đấu thầu; - Nghị định số 30/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 15/2016/TT-BKHĐT.	- Bên mời thầu (cơ quan thuộc UBND cấp tỉnh được giao nhiệm vụ làm bên mời thầu), - Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND cấp tỉnh)
3. Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu				
6	BKH-AGI-271854	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu	- Luật đấu thầu; - Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.	- Bên mời thầu (cơ quan thuộc sở được giao nhiệm vụ làm bên mời thầu) trong trường hợp mua sắm thường xuyên, - Chủ đầu tư (sở, cơ quan thuộc tỉnh được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư) - Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND tỉnh)
7	BKH-AGI-271855	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu	- Luật đấu thầu; - Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.	- Bên mời thầu (cơ quan thuộc sở được giao nhiệm vụ làm bên mời thầu) trong trường hợp mua sắm thường xuyên, - Chủ đầu tư (sở, cơ quan thuộc tỉnh được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư) - Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND tỉnh), - Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị do Giám đốc Sở KHĐT thành lập